

Số: 07 /2019/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 18 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng ban hành kèm theo Quyết định số 45/2015/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP, ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2015/TTLT-BGTVT-BNV ngày 14 tháng 8 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Thực hiện Đề án số 11-ĐA/TU ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đối với cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện tỉnh Cao Bằng theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Đề án số 12-ĐA/TU ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng theo Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng ban hành kèm theo Quyết định số 45/2015/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng:

1. Điểm a Khoản 1 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"1. Lãnh đạo đơn vị:

a) Sở Giao thông vận tải có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc (01 Phó Giám đốc chuyên trách Chánh Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh theo Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ và thực hiện một số nhiệm vụ chuyên môn do Giám đốc Sở phân công). Tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở theo hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải".

2. Khoản 2 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"2. Các phòng chuyên môn:

- Văn phòng Sở;
- Thanh tra Sở;
- Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái;
- Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật và Quản lý giao thông".

3. Khoản 3 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"3. Các đơn vị sự nghiệp công lập

- Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 1101S;
- Ban Quản lý bảo trì đường bộ.

4. Khoản 3 Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"3. Cấp phó của người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở Giao thông vận tải được cấp trưởng phân công phụ trách một số nhiệm vụ công tác chuyên môn và chịu trách nhiệm trước người đứng đầu, Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi vắng mặt, người đứng đầu ủy quyền cho một cấp phó điều hành các hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Số lượng cấp phó của người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở Giao thông vận tải: phòng có từ 05 đến 09 biên chế có 01 phó Trưởng phòng; phòng có từ 10 biên chế trở lên không quá 02 Phó Trưởng phòng; số lượng Phó Giám đốc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải không quá 02 Phó Giám đốc.

4. Bãi bỏ Điều 8.

Điều 2. Hiệu lực thi hành và điều khoản chuyển tiếp

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng # năm 2019.

2. Từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành Sở Giao thông vận tải tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định về quản lý Bến xe khách thành phố cho đến khi thực hiện xong việc giải thể Bến xe khách thành phố.

3. Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm quy định lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, Thanh tra và các phòng chuyên môn thuộc Sở.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Nội vụ và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP, CV: NC, GT;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Signature]
Hoàng Xuân Ánh